

Bản án số: 113 /2026/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Minh Tâm.

Bà Huỳnh Thị Phương Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lý Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2026/TLST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Văn Q(tên gọi khác QL), sinh năm 1991; tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố L, phường T1, tỉnh T2. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần V V và bà Lê T3 L; vợ, con: không có.

Tiền sự:

+ Quyết định số 824/QĐ-CT ngày 01/10/2004 của Ủy ban nhân dân huyện T1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/10/2006 (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

+ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của Ủy ban nhân dân huyện T1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong

thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 02/12/2009 (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Tiền án:

+ Bản án số 105/2011/HS-ST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh) áp dụng các điểm a, b, e khoản 2 Điều 138, khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tổng hợp hình phạt là 06 năm 09 tháng tù; đã chấp hành xong án phí hình sự, án phí dân sự; chưa bồi thường trách nhiệm dân sự (chưa được xóa án tích).

+ Bản án số 39/2012/HS-ST ngày 04/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh T2 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh) áp dụng các điểm a, b, e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt với Bản án số 105/2011/HS-ST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh) là 11 năm 09 tháng tù; chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Cây Cày đến ngày 29/4/2023 ra trại, đã chấp hành xong án phí hình sự, án phí dân sự; chưa bồi thường trách nhiệm dân sự (chưa được xóa án tích).

+ Bản án số 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh) áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành hình phạt tù tại Trại giam An Phước đến ngày 04/7/2025 ra trại (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam; từ ngày 03/02/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam Gia Lộc, thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh- bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đỗ M G, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp T4, xã H, tỉnh T2 - xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 01 giờ ngày 31/01/2026, tại căn nhà hoang thuộc khu phố Phước Hiệp, phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Qrũ người tên C (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) đi tìm tài sản của người dân để sơ hở, trộm cắp đem bán, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô (không xác định được biển số) chở Q đến khu vực xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản nhưng không có nên cả hai quay về xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực vườn sầu riêng của ông Đỗ Mã Giác thuộc ấp Trảng Sa, xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, C dừng xe lại, lấy trong cốp xe 01 cây kim đưa cho Q và đứng bên ngoài canh giới; Q cầm cây kim đi đến chuồng gà phía sau căn nhà trong vườn sầu riêng của ông Giác, lấy một cái áo khoát dài tay treo trên sào rồi lén lút bắt trộm 03 con gà bỏ vào trong áo; đi ra ngoài lên xe C chở tẩu thoát, được khoảng 01km thì bị người dân phát hiện, bắt giữ Q cùng vật chứng; còn C điều khiển xe mô tô chạy thoát. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh để giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con gà mái, giống gà chạ, lông màu đen, chân màu đen, trọng lượng 1,6 kg.
- 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,7kg.
- 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,9kg.
- 01 cái áo khoát màu đỏ, đen đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5x 1111, màu trắng dung lượng 64GB, số imei 1: 862704070825317, số imei 2: 862704070825363, đã qua sử dụng.
- 01 cái kim cắt kim loại dài 20cm, màu đỏ đã qua sử dụng.
- 01 cái nón kết, bằng vải, màu đen đã qua sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 1,6kg; 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,7kg; 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,9kg, tại thời điểm định giá ngày 31/01/2026, có tổng trị giá là 320.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSTN-KV ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn Qvề tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Qhoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Đỗ Mã Giác trình bày tại Cơ quan điều tra: Vào khoảng 21 giờ ngày 30/01/2026, ông ngủ tại căn chòi ông giữ vườn sầu riêng của anh Tuấn Anh thuộc ấp Trảng Sa, xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 3 giờ ngày 31/01/2026 ông nghe tiếng gà kêu nên ông đi ra xem thì phát hiện chuồng gà có dấu hiệu mở cửa, ông thấy bóng người bỏ chạy ra hướng cổng, ông không dám đuổi theo, đến sáng ngày 31/01/2026 ông nghe tin người dân bắt được đối tượng trộm gà, ông kiểm tra lại thì phát hiện 03 con gà bị mất, ông đến cơ quan công an trình báo nội dung vụ việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Tây Ninh đã trao trả tài sản cho ông xong. Nay ông không yêu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Văn Qphạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo Trần Văn Qmức hình phạt từ 06(sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2026.

Xử lý tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề Nghị hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận ông Đỗ Mã Giác không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Qthừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại ông Đỗ Mã Giác vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của ông Đỗ Mã Giác không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Q trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, bản ảnh hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với bản kết luận về định giá tài sản 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh và vật chứng thu giữ đã được thẩm tra làm rõ công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Trần Văn Q là thanh niên trẻ, khỏe thừa khả năng lao động để kiếm tiền lo bản thân và gia đình, nhưng bị cáo do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 01 giờ ngày 31/01/2026, tại căn nhà hoang thuộc khu phố Phước Hiệp, phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Q rủ người tên C (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) đi tìm tài sản của người dân để sơ hở, trộm cắp đem bán, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô (không xác định được biển số) chở Q đến khu vực xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản nhưng không có nên cả hai quay về xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực vườn sầu riêng của ông Đỗ Mã Giác thuộc ấp Trảng Sa, xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, C dừng xe lại, lấy trong cốp xe 01 cây kim đưa cho Q và đứng bên ngoài cảnh giới; Q cầm cây kim đi đến chuồng gà phía sau căn nhà trong vườn sầu riêng của ông Giác, lấy một cái áo khoác dài tay treo trên sào rồi lén lút bắt trộm 03 con gà bỏ vào trong áo; đi ra ngoài lên xe C chở tẩu thoát, được khoảng 01 km thì bị người dân phát hiện bắt giữ.

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn Qvói tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Trần Văn Qgây ra là nguy hiểm. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của ông Đỗ Mã Giác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là lén lút trộm cắp tài sản của bị hại và thấy trước hậu quả của hành vi đó sẽ gây ra nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn Qthành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 1,6kg; 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,7kg; 01 con gà mái, giống gà chạ, màu lông đen, chân màu đen, trọng lượng 0,9kg là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Mã Giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho ông Đỗ Mã Giác xong theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 03 tháng 02 năm 2026.

- 01 cái kìm cắt kim loại dài 20cm, màu đỏ; 01 cái áo khoát màu đỏ, đen; là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 cái nón kết, bằng vải, màu đen; không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5x 1111, màu trắng dung lượng 64GB, số imei 1: 862704070825317, số imei 2: 862704070825363 đã qua sử dụng đây là điện thoại của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Mã Giác không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q (tên gọi khác QL) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q (tên gọi khác QL) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2026.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái kìm cắt kim loại dài 20cm, màu đỏ; 01 cái áo khoát màu đỏ, 01 cái nón kết, bằng vải, màu đen.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5x 1111, màu trắng dung lượng 64GB, số imei 1: 862704070825317, số imei 2: 862704070825363 đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Q (tên gọi khác QL) nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKSND khu vực 12 - Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Gia Lộc;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh;
- PV06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Tây Ninh.
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký và đóng dấu)****Phạm Văn Hảnh**